

**BÀI 14: NHÀ NƯỚC VĂN LANG - ÂU LẠC****CHƯƠNG 5: VIỆT NAM TỪ KOẢNG THẾ KỈ VII ĐẾN TRƯỚC THẾ KỈ X****MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG - LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Giải bài 3- Phần trắc nghiệm- trang 43, 44 Sách bài tập Lịch sử 6 - Kết nối tri thức với cuộc sống**

Hãy lựa chọn từ/cụm từ cho sẵn: *kẻ, chiềng, chạ; com, rau, cá; nhà sàn; lễ hội: thuyền; gạo nếp, gạo tẻ; ngang vai, búi tóc hoặc tết kiểu đuôi sam* phù hợp để điền vào chỗ trống (...) trong đoạn sau.

Người Việt cổ chủ yếu ở (1)..... mái cong hay mái tròn, biết dựng nhà bằng tre, nứa, gỗ, lá,... Làng xã thời kì này gọi là các (2)..... thường được dựng lên ở các vùng đất ven sông, ven biển. (3)..... vì vậy cũng là phương tiện đi lại phổ biến.

Thức ăn chủ yếu của người Việt cổ là (4)....., rau, cà, cá và động vật nhuyễn thể (ốc, sò, trai, trai,...).

Người Việt cổ ngày thường để kiểu tóc (5)..... Nam đóng khố, ở trần, đi chân đất, nữ mặc váy, mặc yếm.

**Phương pháp:**

Dựa vào mục 3 trang 63 SGK

**Cách giải:**

Người Việt cổ chủ yếu ở (1) **nhà sàn** mái cong hay mái tròn, biết dựng nhà bằng tre, nứa, gỗ, lá,... Làng xã thời kì này gọi là các (2) **kẻ, chiềng, chạ** thường được dựng lên ở các vùng đất ven sông, ven biển.

(3) **Thuyền** vì vậy cũng là phương tiện đi lại phổ biến.

Thức ăn chủ yếu của người Việt cổ là (4) **gạo nếp, gạo tẻ**, rau, cà, cá và động vật nhuyễn thể (ốc, sò, trai, trai,...).

Người Việt cổ ngày thường để kiểu tóc (5) **ngang vai, búi tóc hoặc tết kiểu đuôi sam**. Nam đóng khố, ở trần, đi chân đất, nữ mặc váy, mặc yếm.